

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 268/QĐ-CDNCN, ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng nghề Công nghiệp Hà Nội)

Tên ngành nghề: CHĂM SÓC DA

Trình độ đào tạo: Sơ cấp bậc 1 – Sơ cấp I

Hình thức đào tạo: Đào tạo chính quy hoặc đào tạo thường xuyên

Đối tượng tuyển sinh: Đối tượng tuyển sinh là người từ đủ 15 (mười lăm) tuổi trở lên, có trình độ học vấn và sức khỏe phù hợp với các nghề cần học.

Thời gian đào tạo: 3 tháng

1. Mục tiêu đào tạo

1.1. Mục tiêu chung: Sau khi hoàn thành khóa học, học viên biết cách tư vấn, soi và nhận biết các loại da để đưa ra liệu trình chăm sóc da phù hợp với nhu cầu của khách hàng. Thực hiện được chăm sóc da cơ bản, chăm sóc da toàn thân và chăm sóc da ứng dụng trên người mẫu hoặc khách hàng, lập hồ sơ chi tiết để theo dõi thông tin và gọi điện chăm sóc khách hàng khi sử dụng dịch vụ chăm sóc da tại cơ sở làm đẹp.

1.2. Mục tiêu cụ thể:

- Kiến thức:

- + Trình bày được mục đích và kiến thức về chăm sóc da, chăm sóc da chuyên sâu và quản lý da từng phần trên cơ thể;
- + Trình bày được các loại huyết đạo trên mặt, cổ vai gáy trong thư giãn;
- + Trình bày được mục đích và tác dụng của massage mặt, cổ vai gáy trong thư giãn chăm sóc da;
- + Phân tích được các loại da, tình trạng da và tác dụng của chăm sóc da;
- + Phân tích được quy trình chăm sóc da cơ bản, chăm sóc da chuyên sâu và cách phòng chống lây nhiễm bệnh qua tiếp xúc điều trị da;
- + Phân biệt được các loại mặt nạ chăm sóc da;
- + Nhận biết được các khối cơ, xương trên cơ thể.

- Kỹ năng:

- + Lựa chọn được các sản phẩm chăm sóc da phù hợp với từng loại da;
- + Thực hiện thành thạo các quy trình làm sạch da, chăm sóc da cơ bản, chăm sóc da chuyên sâu, tẩy lông và giảm béo;
- + Thực hiện thành thạo các thao tác Massage chăm sóc da và chăm sóc toàn thân;
- + Vận dụng được kiến thức lý thuyết vào thực tế chăm sóc da bị tổn thương và các bệnh lý về da.

- Năng lực tự chủ và trách nhiệm:
- + Thực hiện công tác an toàn và vệ sinh trong quá trình chăm sóc khách hàng;
- + Đảm bảo công tác an toàn và phòng chống lây nhiễm các bệnh truyền nhiễm trong quá trình chăm sóc da cho khách hàng;
- + Rèn luyện kỹ năng chăm sóc khách hàng chuyên nghiệp đảm bảo chất lượng và hiệu quả;
- + Không ngừng học tập nâng cao trình độ để đáp ứng với yêu cầu của nghề chăm sóc da thẩm mỹ;
- + Yêu ngành, yêu nghề, tu dưỡng đạo đức người làm nghề chăm sóc sắc đẹp;
- + Rèn luyện tinh thần trách nhiệm của bản thân về lao động, tác phong, luôn vươn lên và tự hoàn thiện.

1.3. Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp:

- Sau khi hoàn thành khóa học Sơ cấp Chăm sóc da bậc 1, học viên có thể trực tiếp tham gia lao động nghề với các vị trí:
- + Chuyên viên Chăm sóc da cho các Trung tâm chăm sóc sắc đẹp;
- + Thành lập Trung tâm dạy nghề Chăm sóc da thẩm mỹ;
- + Làm chủ Beautysalon làm đẹp;
- + Lãnh đạo điều hành Trung tâm Chăm sóc sắc đẹp, các Thẩm mỹ viện.

2. Khối lượng kiến thức và thời gian khóa học:

- Số lượng mô đun: 04
- Khối lượng kiến thức toàn khóa học: 13 tín chỉ
- Khối lượng các môn học chung/đại cương: 0 giờ
- Khối lượng các mô đun chuyên môn: 375 giờ
- Khối lượng lý thuyết: 80 giờ; Thực hành, thực tập, thí nghiệm: 295 giờ

3. Nội dung chương trình:

Mã MH /MĐ	Tên môn học/mô đun	Số tín chỉ	Thời gian học tập (giờ)				Số đầu điểm thi/ kiểm tra
			Tổng số	Trong đó			
				Lý thuyết	Thực hành/ thực tập/thí nghiệm/bài tập/thảo luận	Thi/ Kiểm tra	
MĐ01	Chăm sóc da cơ bản	4	110	25	80	5	3
MĐ02	Chăm sóc da toàn thân	4	110	25	80	5	3
MĐ03	Chăm sóc da ứng dụng	3	100	20	75	5	3
MĐ04	Thực tập tốt nghiệp	2	55	10	43	2	1
Tổng cộng		11	375	80	278	17	10

4. Hướng dẫn sử dụng chương trình

- Hướng dẫn sử dụng các mô đun đào tạo nghề:

+ Các mô đun cơ sở được giảng dạy trước, làm nền tảng cho các mô đun đào tạo nghề;

+ Các mô đun đào tạo nghề có thể tổ chức học song song hoặc học theo trình tự;

+ Khi người học có nhu cầu học một mô đun nào thì tổ chức đào tạo mô đun đó.

Các mô đun khác được tổ chức học khi người học có nhu cầu tiếp theo.

- Hướng dẫn thi tốt nghiệp hoặc thi kết thúc khoá học:

Đào tạo theo phương thức tích lũy tín chỉ, học sinh sẽ được cấp chứng chỉ sau khi đã tích lũy đủ tín chỉ theo quy định trong chương trình đào tạo.

- Chú ý khác:

+ Để học sinh có nhận thức đầy đủ về nghề nghiệp đang theo học, trường/cơ sở dạy nghề có thể bố trí tham quan tại các trung tâm chăm sóc sắc đẹp, thẩm mỹ viện, Beautysalon;

+ Thời gian được bố trí ngoài thời gian đào tạo chính khoá.

HIỆU TRƯỞNG

CHƯƠNG TRÌNH MÔ ĐUN

(Ban hành kèm theo Quyết định số: /QĐ-CDNCN, ngày tháng năm 2021 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng nghề Công nghiệp Hà Nội)

Tên mô đun: Chăm sóc da cơ bản

Mã mô đun: MĐ01

Thời gian thực hiện mô đun: 110 giờ; (Lý thuyết: 25 giờ; Thực hành, thí nghiệm, thảo luận, bài tập: 80 giờ; Kiểm tra: 5 giờ)

I. Vị trí, tính chất của mô đun:

- Vị trí: Mô đun được bố trí ngay sau khi học viên bắt đầu nhập học.
- Tính chất: Là mô đun cơ sở.

II. Mục tiêu mô đun:

- Kiến thức:
 - + Trình bày được cấu tạo và chức năng của da;
 - + Phân tích được các loại da và tình trạng da;
 - + Phân biệt được các loại da và xác định được tình trạng của da;
 - + Trình bày được quy trình chăm sóc da cơ bản, làm sạch sâu, massage mặt, tẩy lông và chống nắng;
 - + Trình bày được công dụng của mặt nạ dẻo và mặt nạ thạch cao;
 - + Liệt kê được các phương pháp tẩy lông, tẩy da chết;
 - + Phân tích được hiệu quả của massage mặt;
- Kỹ năng:
 - + Thực hiện thành thạo các quy trình chăm sóc da, làm sạch sâu, massage mặt, tẩy lông tạm thời và tẩy lông vĩnh viễn;
 - + Thực hiện thành thạo thao tác bôi kem chống nắng vật lý và hóa học;
 - + Thực hiện thành thạo các kỹ thuật đắp mặt nạ dẻo và mặt nạ thạch cao.
- Năng lực tự chủ và trách nhiệm:
 - + Rèn luyện tính cẩn thận, tỉ mỉ, tư duy logic, vận dụng sáng tạo, nghiêm túc cẩn thận trong công việc;
 - + Đảm bảo công tác an toàn và vệ sinh trong quá trình chăm sóc da cho khách hàng;
 - + Rèn luyện kỹ năng chăm sóc khách hàng chuyên nghiệp đảm bảo chất lượng và hiệu quả;
 - + Yêu ngành, yêu nghề, tu dưỡng đạo đức của người chuyên viên chăm sóc sắc đẹp;
 - + Không ngừng học tập nâng cao trình độ để đáp ứng với yêu cầu của nghề chăm sóc da thẩm mỹ;

+ Rèn luyện khả năng làm việc độc lập và làm việc theo nhóm, giải quyết công việc, vấn đề phức tạp trong điều kiện làm việc thay đổi.

III. Nội dung mô đun:

1. Nội dung tổng quát và phân bổ thời gian:

Số TT	Tên các bài trong mô đun	Thời gian (giờ)				Số đầu điểm thi/ kiểm tra
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành, thí nghiệm, thảo luận, bài tập	Kiểm tra	
1	Bài 1: Giới thiệu tiêu chuẩn ngành Spa chăm sóc da 1. Lịch sử phát triển ngành chăm sóc da 2. Tiêu chuẩn nghề chăm sóc da, Spa. 3. Tiêu chuẩn phòng tiếp khách 4. Tiêu chuẩn phòng soi da tư vấn. 5. Tiêu chuẩn phòng thay đồ. 6. Tiêu chuẩn phòng trị liệu. 7. Tiêu chuẩn về dịch vụ chăm sóc da	5	2	3	0	0
2	Bài 2: Tiêu chuẩn kỹ thuật viên 1. Tiêu chuẩn ngoại hình 2. Tiêu chuẩn vệ sinh cơ thể 3. Vai trò của người thợ chăm sóc da 4. Thái độ đúng đắn của người thợ chăm sóc da 5. Quy tắc sinh hoạt khỏe mạnh	3	1	2	0	0
3	Bài 3: Nhiễm trùng và kiểm soát lây lan 1. Nguyên nhân gây nhiễm trùng	2	1	1	0	0

Số TT	Tên các bài trong mô đun	Thời gian (giờ)				Số đầu điểm thi/ kiểm tra
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành, thí nghiệm, thảo luận, bài tập	Kiểm tra	
	2. Nguyên nhân gây nhiễm bệnh 3. Tiết trùng và diệt khuẩn nơi điều trị 4. Phương pháp kiểm soát lây nhiễm bệnh					
4	Bài 4: Cấu tạo và chức năng của da 1. Chức năng của da 2. Cấu tạo da 3. Phân loại da 4. Cách phân tích loại hình da 5. Lập hồ sơ phân tích da và quản lý khách hàng 6. Lập kế hoạch bảng chăm sóc da	5	2	3	0	0
5	Bài 5: Các bước chăm sóc da cơ bản 1. Lập hồ sơ khách hàng 2. Chuẩn bị dụng cụ và nguyên vật liệu 3. Kỹ thuật sử dụng bông mứt 4. Làm sạch da mặt 5. Thứ tự các bước làm sạch da 6. Cách sử dụng khăn ẩm, khăn lạnh 7. Hiệu quả của cân bằng da 8. Quy trình chăm sóc da mặt 9. Thực hành chăm sóc da mặt	10	2	8	0	0

Số TT	Tên các bài trong mô đun	Thời gian (giờ)				Số đầu điểm thi/ kiểm tra
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành, thí nghiệm, thảo luận, bài tập	Kiểm tra	
6	Bài 6: Làm sạch sâu 1. Mục đích của việc làm sạch sâu 2. Hiệu quả của việc làm sạch sâu 3. Thực hành kỹ thuật làm sạch sâu với AHA 4. Thực hành kỹ thuật làm sạch sâu với enzyme 5. Thực hành kỹ thuật làm sạch sâu với tẩy da chết dạng hạt 6. Thực hành kỹ thuật làm sạch sâu với tẩy da chết dạng kỳ 7. Những điểm cần lưu ý khi làm sạch sâu	15	3	12	0	0
7	Bài 7: Kỹ thuật Massage mặt 1. Tác dụng của việc massage mặt 2. Mục đích của kỹ thuật Massage mặt 3. Hiệu quả của kỹ thuật Massage mặt 4. Cơ và các chức năng để Massage mặt. 5. Thứ tự các thao tác của kỹ thuật Massage mặt 6. Thực hành kỹ thuật Massage mặt 7. Các dạng sai hỏng và cách khắc phục khi thực hiện thao	30	2	26	2	1

Số TT	Tên các bài trong mô đun	Thời gian (giờ)				Số đầu điểm thi/ kiểm tra
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành, thí nghiệm, thảo luận, bài tập	Kiểm tra	
	tác massage mặt					
8	Bài 8: Mặt nạ dẻo và mặt nạ thạch cao 1. Tác dụng của mặt nạ dẻo và mặt nạ thạch cao 2. Sự khác nhau giữa mặt nạ và kem đắp dưỡng da 3. Kỹ thuật thoa kem đắp dưỡng da 4. Kỹ thuật đắp mặt nạ dẻo 5. Kỹ thuật đắp mặt nạ thạch cao 6. Thực hành thoa kem đắp dưỡng da và mặt nạ dẻo. 7. Các dạng sai hỏng và cách khắc phục khi đắp mặt nạ dẻo và mặt nạ thạch cao	25	5	18	2	1
9	Bài 9: Tẩy lông 1. Giới thiệu dụng cụ, mỹ phẩm 2. Làm sạch da 3. Phương pháp tẩy lông tạm thời 4. Phương pháp tẩy lông vĩnh viễn 5. Thứ tự các thao tác wax lông. 6. Quy trình tẩy lông vĩnh viễn 7. Chăm sóc da sau khi tẩy	10	5	5	0	0

Số TT	Tên các bài trong mô đun	Thời gian (giờ)				Số đầu điểm thi/ kiểm tra
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành, thí nghiệm, thảo luận, bài tập	Kiểm tra	
	lông vĩnh viễn					
10	Bài 10: Kem chống nắng Định nghĩa về kem chống nắng Vai trò của kem chống nắng Sự khác nhau giữa kem chống nắng vật lý và hóa học Cách sử dụng kem chống nắng Thực hành bôi kem chống nắng đúng cách	5	2	2	1	1
	Cộng	110	25	80	5	3

*Ghi chú: Thời gian kiểm tra được tích hợp giữa lý thuyết với thực hành được tính bằng giờ thực hành.

2. Nội dung chi tiết:

Bài 1: Giới thiệu tiêu chuẩn ngành Spa Chăm sóc da Thời gian: 5 giờ

Mục tiêu của bài:

- Trình bày được lịch sự phát triển ngành chăm sóc da;
- Trình bày được các tiêu chuẩn nghề chăm sóc da và tiêu chuẩn về dịch vụ nghề chăm sóc da;
- Xác định được tiêu chuẩn của các phòng chức năng chăm sóc da;
- Chuẩn bị được các phòng chức năng chăm sóc da đạt tiêu chuẩn;
- Rèn luyện khả năng làm việc độc lập và làm việc theo nhóm, giải quyết công việc, vấn đề phức tạp trong điều kiện làm việc thay đổi.

Nội dung của bài:

1. Lịch sự phát triển ngành chăm sóc da.
2. Tiêu chuẩn nghề chăm sóc da, Spa.
3. Tiêu chuẩn phòng tiếp khách.
4. Tiêu chuẩn phòng soi da tư vấn.
5. Tiêu chuẩn phòng thay đồ.
6. Tiêu chuẩn phòng trị liệu.

7. Tiêu chuẩn về dịch vụ chăm sóc da.

Bài 2: Tiêu chuẩn kỹ thuật viên

Thời gian: 3 giờ

Mục tiêu của bài:

- Trình bày được các tiêu chuẩn ngoại hình, tiêu chuẩn vệ sinh của kỹ thuật viên khi tham gia lao động trong nghề Chăm sóc da;
- Phân tích được vai trò của một kỹ thuật viên chăm sóc da;
- Phân tích được thái độ đúng đắn của một kỹ thuật viên chăm sóc da;
- Thực hiện được vai trò của một kỹ thuật viên chăm sóc da;
- Rèn luyện tính thật thà, khiêm tốn, lễ phép, chăm chỉ và nhẫn nại.

Nội dung của bài:

1. Tiêu chuẩn ngoại hình.
2. Tiêu chuẩn vệ sinh cơ thể.
3. Vai trò của người thợ chăm sóc da.
4. Thái độ đúng đắn của người thợ chăm sóc da.
5. Quy tắc sinh hoạt khỏe mạnh.

Bài 3: Nhiễm trùng và kiểm soát lây nhiễm bệnh

Thời gian: 2 giờ

Mục tiêu của bài:

- Trình bày được các nguyên nhân gây nhiễm trùng gây nhiễm bệnh;
- Liệt kê được các vi khuẩn gây nhiễm bệnh;
- Phân tích được con đường gây nhiễm bệnh
- Thực hiện được yếu tố tiệt trùng và diệt khuẩn nơi điều trị;
- Thực hiện được các phương pháp kiểm soát lây nhiễm bệnh;
- Rèn luyện tính tỉ mỉ, cẩn thận và đảm bảo vệ sinh an toàn công nghiệp.

Nội dung của bài:

1. Nguyên nhân gây nhiễm trùng.
2. Nguyên nhân gây nhiễm bệnh.
3. Tiệt trùng và diệt khuẩn nơi điều trị.
4. Phương pháp kiểm soát lây nhiễm bệnh.

Bài 4: Cấu tạo và chức năng của da

Thời gian: 5 giờ

Mục tiêu của bài:

- Trình bày được chức năng và cấu tạo của da;
- Phân tích được loại hình da;
- Liệt kê và phân biệt được các loại da;
- Lập được hồ sơ phân tích da và quản lý khách hàng;
- Lập được kế hoạch bảng chăm sóc da;
- Cẩn thận, tỉ mỉ, thao tác chuẩn xác khi thực hiện các kỹ năng;
- Đảm bảo an toàn, vệ sinh trong quá trình chăm sóc khách hàng.

Nội dung của bài:

1. Chức năng của da.
2. Cấu tạo da.
3. Phân loại da.
4. Cách phân tích loại hình da.
5. Lập hồ sơ phân tích da và quản lý khách hàng.
6. Lập kế hoạch bảng chăm sóc da.

Bài 5: Các bước chăm sóc da cơ bản

Thời gian: 10 giờ

Mục tiêu của bài:

- Trình bày được quy trình chăm sóc da cơ bản, quy trình làm sạch da;
- Phân tích được tầm quan trọng của việc chăm sóc da; tác dụng của làm sạch da; hiệu quả của cân bằng da;
- Mô tả được quy trình của làm sạch da;
- Thực hiện thành thạo các thao tác làm sạch da; chăm sóc da mặt đúng quy trình;
- Sử dụng bông mút, khăn ẩm, khăn lạnh đúng kỹ thuật và hiệu quả;
- Cẩn thận, tỉ mỉ, thao tác chuẩn xác khi thực hiện các kỹ năng;
- Đảm bảo an toàn, vệ sinh trong quá trình chăm sóc khách hàng.

Nội dung của bài:

1. Lập hồ sơ khách hàng.
2. Chuẩn bị dụng cụ và nguyên vật liệu.
3. Kỹ thuật sử dụng bông mút.
4. Làm sạch da mặt.
5. Thứ tự các bước làm sạch da.
6. Cách sử dụng khăn ẩm, khăn lạnh.
7. Hiệu quả của cân bằng da.
8. Quy trình chăm sóc da mặt.
9. Thực hành chăm sóc da mặt.

Bài 6: Làm sạch sâu

Thời gian: 15 giờ

Mục tiêu của bài:

- Trình bày được mục đích và hiệu quả của việc làm sạch sâu;
- Liệt kê được các kỹ thuật làm sạch sâu;
- Phân biệt được các kỹ thuật làm sạch sâu;
- Xác định được các yêu cầu vệ sinh, an toàn dụng cụ, đồ nghề chuyên dụng trong ngành chăm sóc da thẩm mỹ;
- Thực hiện thành thạo các kỹ thuật làm sạch sâu với AHA, enzyme;
- Thực hiện tẩy da chết dạng hạt, tẩy da chết dạng kỳ theo yêu cầu;

- Cẩn thận, tỉ mỉ, thao tác chuẩn xác khi thực hiện các kỹ năng;
- Đảm bảo an toàn, vệ sinh trong quá trình chăm sóc khách hàng.

Nội dung của bài:

1. Mục đích của việc làm sạch sâu.
2. Hiệu quả của việc làm sạch sâu.
3. Thực hành kỹ thuật làm sạch sâu với AHA.
4. Thực hành kỹ thuật làm sạch sâu với enzyme.
5. Thực hành kỹ thuật làm sạch sâu với tẩy da chết dạng hạt.
6. Thực hành kỹ thuật làm sạch sâu với tẩy da chết dạng kỳ.
7. Những điểm cần lưu ý khi làm sạch sâu.

Bài 7: Kỹ thuật Massage mặt

Thời gian: 30 giờ

Mục tiêu của bài:

- Trình bày được tác dụng, mục đích và hiệu quả của kỹ thuật Massage mặt;
- Phân tích được thứ tự các thao tác của kỹ thuật massage mặt;
- Nhận biết được cơ và các chức năng massage mặt;
- Thực hiện thành thạo thao tác massage mặt đúng quy trình và kỹ thuật;
- Xác định được các dạng sai hỏng và cách khắc phục khi thực hiện thao tác massage mặt;
- Cẩn thận, tỉ mỉ, rèn luyện kỹ năng chăm sóc khách hàng chuyên nghiệp đảm bảo chất lượng và hiệu quả;
- Vệ sinh, an toàn dụng cụ, đồ nghề chuyên dụng trong ngành chăm sóc da thẩm mỹ.

Nội dung của bài:

1. Tác dụng của việc massage mặt.
2. Mục đích của kỹ thuật Massage mặt.
3. Hiệu quả của kỹ thuật Massage mặt.
4. Cơ và các chức năng để Massage mặt.
5. Thứ tự các thao tác của kỹ thuật Massage mặt.
6. Thực hành kỹ thuật Massage mặt.
7. Các dạng sai hỏng và cách khắc phục khi thực hiện thao tác massage mặt.

Bài 8: Mặt nạ dẻo, thạch cao

Thời gian: 25 giờ

Mục tiêu của bài:

- Trình bày được tác dụng và kỹ thuật thoa kem đắp dưỡng da, đắp mặt nạ dẻo và mặt nạ thạch cao;
- Phân tích được sự khác nhau giữa mặt nạ và kem đắp dưỡng da;

- Chuẩn bị được nguyên liệu, dụng cụ, thiết bị phục vụ quá trình thoa kem đắp dưỡng da và đắp mặt nạ.;
- Phân biệt được mặt nạ dẻo và mặt nạ thạch cao;
- Thực hiện thành thạo các kỹ thuật thoa kem đắp dưỡng da, mặt nạ dẻo mặt nạ thạch cao đúng yêu cầu kỹ thuật;
- Xác định được các dạng sai hỏng và cách khắc phục khi đắp mặt nạ dẻo và mặt nạ thạch cao;
- Chăm thận, tỉ mỉ, rèn luyện kỹ năng chăm sóc khách hàng chuyên nghiệp đảm bảo chất lượng và hiệu quả;
- Vệ sinh, an toàn dụng cụ, đồ nghề chuyên dụng trong ngành chăm sóc da thẩm mỹ.

Nội dung của bài:

1. Tác dụng của mặt nạ dẻo và mặt nạ thạch cao.
2. Sự khác nhau giữa mặt nạ và kem đắp dưỡng da.
3. Kỹ thuật thoa kem đắp dưỡng da.
4. Kỹ thuật đắp mặt nạ dẻo.
5. Kỹ thuật đắp mặt nạ thạch cao.
6. Thực hành thoa kem đắp dưỡng da và mặt nạ dẻo.
7. Các dạng sai hỏng và cách khắc phục khi đắp mặt nạ dẻo và mặt nạ thạch cao.

Bài 9: Tẩy lông

Thời gian: 10 giờ

Mục tiêu của bài:

- Trình bày được tác dụng của phương pháp tẩy lông vĩnh viễn và tẩy lông tạm thời;
- Liệt kê và phân tích được công dụng các dụng cụ tẩy lông: dụng cụ, mỹ phẩm,..
- Xác định được các quy trình thao tác wax lông và thực hiện thành thạo các thao tác wax lông đúng yêu cầu;
- Thực hiện tẩy lông vĩnh viễn đúng quy trình và chăm sóc da sau khi tẩy lông vĩnh viễn đúng yêu cầu;
- Chăm thận, tỉ mỉ, rèn luyện kỹ năng chăm sóc khách hàng chuyên nghiệp đảm bảo chất lượng và hiệu quả;
- Vệ sinh, an toàn dụng cụ, đồ nghề chuyên dụng trong ngành chăm sóc da thẩm mỹ.

Nội dung của bài:

1. Giới thiệu dụng cụ, mỹ phẩm.
2. Làm sạch da.

3. Phương pháp tẩy lông tạm thời.
4. Phương pháp tẩy lông vĩnh viễn.
5. Thứ tự các thao tác wax lông.
6. Quy trình tẩy lông vĩnh viễn.
7. Chăm sóc da sau khi tẩy lông vĩnh viễn.

Bài 10: Kem chống nắng

Thời gian: 5 giờ

Mục tiêu của bài:

- Trình bày được định nghĩa và vai trò của kem chống nắng;
- Phân tích được sự khác nhau giữa kem chống nắng vật lý và hóa học;
- Thực hành thành thạo các thao tác bôi kem chống nắng đúng yêu cầu;
- Chăm thận, tỉ mỉ, rèn luyện kỹ năng chăm sóc khách hàng chuyên nghiệp

đảm bảo chất lượng và hiệu quả;

Nội dung của bài:

1. Định nghĩa về kem chống nắng.
2. Vai trò của kem chống nắng.
3. Sự khác nhau giữa kem chống nắng vật lý và hóa học.
4. Cách sử dụng kem chống nắng.
5. Thực hành bôi kem chống nắng đúng cách.

IV. Điều kiện thực hiện mô đun:

1. Phòng học chuyên môn, nhà xưởng: Phòng học lý thuyết và phòng học thực hành chăm sóc da.

2. Trang thiết bị máy móc: Phòng học lý thuyết có bảng, phấn hoặc bút dạ, máy chiếu. Phòng thực hành đảm bảo yêu cầu kỹ thuật,

- Máy soi da 3 lớp MADE IN CHINA (PA3-9B)
- Máy triệt lông Nano 8
- Đèn lúp

- Giường spa
- Xe đẩy, ghế ngồi

3. Học liệu ,dụng cụ, nguyên vật liệu:

- Slide bài giảng;
- Tài liệu hướng dẫn mô đun;
- Giáo trình giới thiệu chung về xây dựng tính chuyên nghiệp nghề chăm

sóc da;

- Bộ mỹ phẩm chăm sóc da mặt: sữa rửa mặt, nước hoa hồng, kem tẩy da chết, kem massage, mặt nạ dẻo, kem dưỡng;

- Kem chống nắng dạng vật lý và hóa học;
- Bát sắt, chổi cọ, thìa đắp mặt nạ, bông mút, khăn mặt...

- Vở, viết, tài liệu, bảng;
- Máy chiếu, máy tính.
- 4. Các nguồn lực khác:
 - Máy tính cá nhân kết nối mạng Internet;
 - Trang phục thực hành.

V. Nội dung và phương pháp, đánh giá:

1. Nội dung:

- Kiến thức:
 - + Trình bày được cấu tạo và chức năng của da;
 - + Phân tích được các loại da và tình trạng da;
 - + Trình bày được quy trình chăm sóc da cơ bản, làm sạch sâu, massage mặt, tẩy lông và chống nắng;
 - + Trình bày được công dụng của mặt nạ dẻo và mặt nạ thạch cao;
 - + Liệt kê được các phương pháp tẩy lông, tẩy da chết;
 - + Phân tích được hiệu quả của massage mặt;
 - + Phân biệt được các loại da và xác định được tình trạng của da.
- Kỹ năng:
 - + Thực hiện thành thạo các quy trình chăm sóc da, làm sạch sâu, massage mặt, tẩy lông tạm thời và tẩy lông vĩnh viễn;
 - + Thực hiện thành thạo thao tác bôi kem chống nắng vật lý và hóa học;
 - + Thực hiện thành thạo các kỹ thuật đắp mặt nạ dẻo và mặt nạ thạch cao.
- Năng lực tự chủ và trách nhiệm:
 - + Rèn luyện tính cẩn thận, tỉ mỉ, tư duy logic, vận dụng sáng tạo, nghiêm túc cẩn thận trong công việc;
 - + Đảm bảo công tác an toàn và vệ sinh trong quá trình chăm sóc khách hàng;
 - + Rèn luyện kỹ năng chăm sóc khách hàng chuyên nghiệp đảm bảo chất lượng và hiệu quả;
 - + Yêu ngành, yêu nghề, tu dưỡng đạo đức của người chuyên viên chăm sóc sắc đẹp;
 - + Không ngừng học tập nâng cao trình độ để đáp ứng với yêu cầu của nghề chăm sóc da thẩm mỹ;
 - + Rèn luyện khả năng làm việc độc lập và làm việc theo nhóm, giải quyết công việc, vấn đề phức tạp trong điều kiện làm việc thay đổi.

2. Phương pháp:

- Đánh giá kiến thức qua kiểm tra vấn đáp trực tiếp hoặc các phiếu trắc nghiệm lượng giá kiến thức;

- Đánh giá kỹ năng qua quá trình thực hành, chất lượng sản phẩm sau mỗi bài thực hành và các bài kiểm tra thực hành;
- Đánh giá thái độ qua quá trình học tập.

VI. Hướng dẫn thực hiện mô đun:

1. Phạm vi áp dụng mô đun:

- Chương trình mô đun được sử dụng để giảng dạy cho trình độ sơ cấp;
- Tổng thời gian thực hiện mô đun là 110 giờ, trong đó có 25 giờ lý thuyết và 85 giờ thực hành và kiểm tra được kết hợp đan xen trong mỗi buổi dạy.

2. Hướng dẫn về phương pháp giảng dạy, học tập mô đun:

- Đối với giáo viên, giảng viên:
 - + Trước khi giảng dạy cần phải căn cứ vào nội dung từng bài học để chuẩn bị đầy đủ các điều kiện thực hiện, đảm bảo cho bài học đạt chất lượng tốt;
 - + Các bài thực hành được xây dựng theo nội dung từng bài học một cách phù hợp.

- Đối với người học:

- + Học sinh chuẩn bị, nghiên cứu nội dung tự học trước ở nhà;
- + Trên lớp kết hợp trả lời phát vấn của giáo viên, giảng viên, thảo luận nhóm, quan sát giáo viên, giảng viên thao tác mẫu, sau đó làm thử và thực hành thường xuyên trong phòng máy chuyên dụng.

3. Những trọng tâm cần chú ý:

- Khái niệm, cấu tạo, chức năng, cấu trúc da;
- Các loại da, tình trạng da;
- Chăm sóc da cơ bản;
- Đắp mặt nạ, làm sạch sâu, wax lông.

4. Tài liệu tham khảo:

- “Lý thuyết cao cấp về da”, Kim Moon Joo, Nhà xuất bản Koonja, Hàn Quốc, 2006;
- “Giáo trình lý thuyết chăm sóc da”, Cha Young Ae, Nhà xuất bản HoonMinsa, 2002;
- “Giáo trình lý thuyết chăm sóc da cơ bản”, Kim Hae Nam, Nhà sản xuất Jeongdam, 2004.

CHƯƠNG TRÌNH MÔ ĐUN

(Ban hành kèm theo Quyết định số: /QĐ-CDNCN, ngày tháng năm 2021 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng nghề Công nghiệp Hà Nội)

Tên mô đun: Chăm sóc da toàn thân

Mã mô đun: MĐ02

Thời gian thực hiện mô đun: 110 giờ; (Lý thuyết: 25 giờ; Thực hành, thí nghiệm, thảo luận, bài tập: 80 giờ; Kiểm tra: 5 giờ)

I. Vị trí, tính chất của mô đun:

- Vị trí: Mô đun được bố trí giảng dạy sau khi học viên hoàn thành mô đun Chăm sóc da cơ bản.

- Tính chất: Là mô đun chuyên môn nghề.

II. Mục tiêu mô đun:

- Kiến thức:

- + Trình bày được các lý thuyết cơ bản về cơ và các khối cơ trên cơ thể;
- + Phân tích được tác dụng và hiệu quả của việc chăm sóc da toàn thân;
- + Trình bày được mục đích, tác dụng và quy trình thực hiện massage đầu,

massage tay, chân, lưng, bụng và ngực;

- Kỹ năng:

+ Xác định được nguyên lý và chiều hướng của các thao tác trong massage body;

+ Thực hiện thành thạo các thao tác massage đầu, massage tay, chân, lưng, bụng và ngực đúng yêu cầu kỹ thuật;

+ Quản lý được từng phần trên cơ thể.

- Năng lực tự chủ và trách nhiệm:

+ Đảm bảo công tác an toàn và vệ sinh trong quá trình chăm sóc da cho khách hàng;

+ Rèn luyện kỹ năng chăm sóc khách hàng chuyên nghiệp đảm bảo chất lượng và hiệu quả;

+ Yêu ngành, yêu nghề, tu dưỡng đạo đức của người chuyên viên chăm sóc sắc đẹp;

+ Không ngừng học tập nâng cao trình độ để đáp ứng với yêu cầu của nghề chăm sóc da thẩm mỹ;

+ Rèn luyện khả năng làm việc độc lập và làm việc theo nhóm, giải quyết công việc, vấn đề phức tạp trong điều kiện làm việc thay đổi.

III. Nội dung mô đun:

1. Nội dung tổng quát và phân bổ thời gian:

Số TT	Tên các bài trong mô đun	Thời gian (giờ)				Số đầu điểm thi/ kiểm tra
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành, thí nghiệm, thảo luận, bài tập	Kiểm tra	
1	Bài 1: Massage da đầu 1. Mục đích của massage da đầu 2. Tác dụng của massage da đầu 3. Kỹ thuật massage da đầu 4. Kỹ thuật bấm huyệt trên da đầu 5. Thực hành massage da đầu	10	4	6	0	0
2	Bài 2: Massage tay 1. Lí thuyết về cơ, các khối cơ và huyệt đạo trên tay 2. Các bệnh lý về xương tay 3. Tác dụng và hiệu quả của massage thư giãn tay 4. Các thao tác massage tay 5. Thực hành massage tay 6. Các dạng sai hỏng về kỹ thuật và cách khắc phục khi thực hiện massage tay	15	3	12	0	0
3	Bài 3: Massage bụng và ngực 1. Lí thuyết về cơ, các khối cơ và huyệt đạo vùng bụng và ngực 2. Những điều chú ý và điểm đặc biệt trong massage vùng bụng và ngực 3. Tác dụng và hiệu quả của massage vùng bụng và ngực	15	3	11	1	1

Số TT	Tên các bài trong mô đun	Thời gian (giờ)				Số đầu điểm thi/ kiểm tra
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành, thí nghiệm, thảo luận, bài tập	Kiểm tra	
	4. Các thao tác massage vùng bụng và ngực 5. Thực hành massage vùng bụng và ngực 6. Các dạng sai hỏng về kỹ thuật và cách khắc phục khi thực hiện massage bụng và ngực					
4	Bài 4: Massage chân 1. Lí thuyết về cơ, các khối cơ và huyết đạo trên chân 2. Các bệnh lý về xương chân 3. Tác dụng và hiệu quả của massage thư giãn chân 4. Các thao tác massage chân mặt trước 5. Các thao tác massage chân mặt sau 6. Thực hành massage chân mặt trước 7. Thực hành massage chân mặt sau 8. Các dạng sai hỏng về kỹ thuật và cách khắc phục khi thực hiện massage chân	30	5	23	2	1
5	Bài 5: Massage lưng 1. Lí thuyết về cơ, các khối cơ 2. Lý thuyết về huyết đạo trên lưng	40	10	28	2	1

Số TT	Tên các bài trong mô đun	Thời gian (giờ)				Số đầu điểm thi/ kiểm tra
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành, thí nghiệm, thảo luận, bài tập	Kiểm tra	
	3. Tác dụng và hiệu quả của massage thư giãn lưng 4. Các phương pháp massage lưng 5. Các thao tác massage lưng 6. Thực hành massage lưng 7. Các dạng sai hỏng về kỹ thuật và cách khắc phục khi thực hiện massage lưng					
	Cộng	110	25	80	5	3

*Ghi chú: Thời gian kiểm tra được tích hợp giữa lý thuyết với thực hành được tính bằng giờ thực hành.

2. Nội dung chi tiết

Bài 1: Massage da đầu:

Thời gian: 10 giờ

Mục tiêu của bài:

- Trình bày được mục đích và tác dụng và hiệu quả của massage da đầu;
- Xác định được các huyệt trên da đầu;
- Thực hành thành thạo các kỹ thuật massage da đầu;
- Thực hiện thành thạo các thao tác bấm huyệt trên da đầu đúng yêu cầu;
- Đảm bảo gọn gàng, vệ sinh nơi làm việc, an toàn lao động;
- Rèn luyện tính cẩn thận, tỉ mỉ, thao tác chuyên nghiệp khi thực hiện

chăm sóc khách hàng.

Nội dung của bài:

1. Mục đích của massage da đầu.
2. Tác dụng của massage da đầu.
3. Kỹ thuật massage da đầu.
4. Kỹ thuật bấm huyệt trên da đầu.
5. Thực hành massage da đầu.

Bài 2: Massage tay

Thời gian: 15 giờ

Mục tiêu của bài:

- Trình bày được các bệnh lý về xương tay;
- Phân tích được tác dụng hiệu quả của massage tay;
- Thực hiện thành thạo các thao tác massage tay đúng quy trình và yêu cầu kỹ thuật;
- Xác định được các dạng sai hỏng về kỹ thuật và cách khắc phục khi thực hiện massage tay;
- Đảm bảo gọn gàng, vệ sinh nơi làm việc, an toàn lao động;
- Rèn luyện tính cẩn thận, tỉ mỉ, thao tác chuyên nghiệp khi thực hiện chăm sóc khách hàng.

Nội dung của bài:

1. Lí thuyết về cơ, các khối cơ và huyết đạo trên tay.
2. Các bệnh lý về xương tay.
3. Tác dụng và hiệu quả của massage thư giãn tay.
4. Các thao tác massage tay.
5. Thực hành massage tay.
6. Các dạng sai hỏng về kỹ thuật và cách khắc phục khi thực hiện massage tay

Bài 3: Massage bụng và ngực

Thời gian: 15 giờ

Mục tiêu của bài:

- Trình bày được những điều chú ý và điểm đặc biệt trong massage vùng bụng và ngực;
- Phân tích được tác dụng và hiệu quả của massage vùng bụng và ngực;
- Xác định được các khối cơ và huyết đạo vùng bụng và ngực;
- Thực hiện thành thạo các thao tác massage vùng bụng và ngực;
- Xác định được các dạng sai hỏng về kỹ thuật và cách khắc phục khi thực hiện massage bụng và ngực;
- Đảm bảo gọn gàng, vệ sinh nơi làm việc, an toàn lao động;
- Rèn luyện tính cẩn thận, tỉ mỉ, thao tác chuyên nghiệp khi thực hiện chăm sóc khách hàng.

Nội dung của bài:

1. Lí thuyết về cơ, các khối cơ và huyết đạo vùng bụng và ngực.
2. Những điều chú ý và điểm đặc biệt trong massage vùng bụng và ngực.
3. Tác dụng và hiệu quả của massage vùng bụng và ngực.
4. Các thao tác massage vùng bụng và ngực.
5. Thực hành massage vùng bụng và ngực.
6. Các dạng sai hỏng về kỹ thuật và cách khắc phục khi thực hiện massage bụng và ngực.

Bài 4: Massage chân

Thời gian: 30 giờ

Mục tiêu của bài:

- Trình bày được các bệnh lý về xương chân;
- Phân tích được tác dụng và hiệu quả của massage thư giãn chân;
- Mô tả được quy trình massage chân mặt trước và massage chân mặt sau;
- Xác định được các khối cơ và huyết đạo trên chân;
- Thực hiện thành thạo các thao tác massage thư giãn chân mặt trước và mặt sau;
- Xác định được các dạng sai hỏng về kỹ thuật và cách khắc phục khi thực hiện massage chân mặt trước và mặt sau;
- Đảm bảo gọn gàng, vệ sinh nơi làm việc, an toàn lao động;
- Rèn luyện tính cẩn thận, tỉ mỉ, thao tác chuyên nghiệp khi thực hiện chăm sóc khách hàng.

Nội dung của bài:

1. Lí thuyết về cơ, các khối cơ và huyết đạo trên chân.
2. Các bệnh lý về xương chân.
3. Tác dụng và hiệu quả của massage thư giãn chân.
4. Các thao tác massage chân mặt trước.
5. Các thao tác massage chân mặt sau.
6. Thực hành massage chân mặt trước.
7. Thực hành massage chân mặt sau.
8. Các dạng sai hỏng về kỹ thuật và cách khắc phục khi thực hiện massage chân.

Bài 5: Massage lưng

Thời gian: 40 giờ

Mục tiêu của bài:

- Trình bày được tác dụng và hiệu quả của các phương pháp massage lưng;
- Phân tích được tác dụng và hiệu quả của massage lưng;
- Xác định được các khối cơ và huyết đạo trên lưng;
- Thực hiện thành thạo các thao tác massage lưng đúng yêu cầu kỹ thuật;
- Xác định được các dạng sai hỏng về kỹ thuật và cách khắc phục khi thực hiện massage chân mặt trước và mặt sau;
- Đảm bảo gọn gàng, vệ sinh nơi làm việc, an toàn lao động;
- Rèn luyện tính cẩn thận, tỉ mỉ, thao tác chuyên nghiệp khi thực hiện chăm sóc khách hàng.

Nội dung của bài:

1. Lí thuyết về cơ, các khối cơ.

2. Lí thuyết về huyết đạo trên lưng.
3. Tác dụng và hiệu quả của massage thư giãn lưng.
4. Các phương pháp massage lưng.
5. Các thao tác massage lưng.
6. Thực hành massage lưng.
7. Các dạng sai hỏng về kỹ thuật và cách khắc phục khi thực hiện massage lưng.

IV. Điều kiện thực hiện mô đun:

1. Phòng học chuyên môn, nhà xưởng: Phòng học lý thuyết và phòng học thực hành massage.
2. Trang thiết bị máy móc: Phòng học lý thuyết có bảng, phấn hoặc bút dạ, máy chiếu. Phòng thực hành đảm bảo yêu cầu kỹ thuật: giường spa, xe đẩy,
3. Học liệu, dụng cụ, nguyên vật liệu:
 - Giáo trình lý thuyết, giáo án, bài giảng, đề cương mô đun;
 - Các bài tập thực hành chăm sóc da;
 - Bộ ngân hàng các câu hỏi trắc nghiệm và lý thuyết;
 - Các bài tập thực hành trên mẫu thật;
 - Giáo trình giới thiệu chung về cơ và các khối cơ;
 - Bộ sản phẩm mỹ phẩm chăm sóc cho mọi loại da trên cơ thể;
 - Bộ sản phẩm chăm sóc da toàn thân : tinh dầu massage, kem dưỡng toàn thân, tẩy tế bào chết, mặt nạ dưỡng ...
4. Các nguồn lực khác:
 - Máy tính cá nhân kết nối mạng Internet; Máy chiếu;
 - Trang phục thực hành.

V. Nội dung và phương pháp, đánh giá:

1. Nội dung:
 - Kiến thức:
 - + Trình bày được các lý thuyết cơ bản về cơ và các khối cơ trên cơ thể;
 - + Phân tích được tác dụng và hiệu quả của việc chăm sóc da toàn thân;
 - + Trình bày được mục đích, tác dụng và quy trình thực hiện massage đầu, massage tay, chân, lưng, bụng và ngực;
 - Kỹ năng:
 - + Xác định được nguyên lý và chiều hướng của các thao tác trong massage toàn thân;
 - + Thực hiện thành thạo các thao tác massage đầu, massage tay, chân, lưng, bụng và ngực đúng yêu cầu kỹ thuật;
 - + Quản lý được từng phần trên cơ thể;

- Năng lực tự chủ và trách nhiệm:
- + Đảm bảo công tác an toàn và vệ sinh trong quá trình chăm sóc khách hàng;
- + Rèn luyện kỹ năng chăm sóc khách hàng chuyên nghiệp đảm bảo chất lượng và hiệu quả;
- + Yêu ngành, yêu nghề, tu dưỡng đạo đức của người chuyên viên chăm sóc sắc đẹp;
- + Không ngừng học tập nâng cao trình độ để đáp ứng với yêu cầu của nghề chăm sóc da thẩm mỹ;
- + Rèn luyện khả năng làm việc độc lập và làm việc theo nhóm, giải quyết công việc, vấn đề phức tạp trong điều kiện làm việc thay đổi.

2. Phương pháp:

- Đánh giá kiến thức qua kiểm tra vấn đáp trực tiếp hoặc các phiếu trắc nghiệm lượng giá kiến thức;
- Đánh giá kỹ năng qua quá trình thực hành, chất lượng sản phẩm sau mỗi bài thực hành và các bài kiểm tra thực hành;
- Đánh giá thái độ qua quá trình học tập.

VI. Hướng dẫn thực hiện mô đun:

1. Phạm vi áp dụng mô đun:

- Chương trình mô đun được sử dụng để giảng dạy cho trình độ sơ cấp;
- Tổng thời gian thực hiện mô đun là 110 giờ, trong đó có 25 giờ lý thuyết và 85 giờ thực hành và kiểm tra được kết hợp đan xen trong mỗi buổi dạy.

2. Hướng dẫn về phương pháp giảng dạy, học tập mô đun:

- Đối với giáo viên, giảng viên:
 - + Trước khi giảng dạy cần phải căn cứ vào nội dung từng bài học để chuẩn bị đầy đủ các điều kiện thực hiện, đảm bảo cho bài học đạt chất lượng tốt;
 - + Các bài thực hành được xây dựng theo nội dung từng bài học một cách phù hợp.
- Đối với người học:
 - + Học sinh chuẩn bị, nghiên cứu nội dung tự học trước ở nhà;
 - + Trên lớp kết hợp trả lời phát vấn của giáo viên, giảng viên, thảo luận nhóm, quan sát giáo viên, giảng viên thao tác mẫu, sau đó làm thử và thực hành thường xuyên trong phòng máy chuyên dụng.

3. Những trọng tâm cần chú ý:

- Lý thuyết cơ, các khối cơ và huyết đạo trên cơ thể.
- Các bệnh lý về xương.
- Những điều chú ý và điểm đặc biệt trong massage toàn thân.

- Các quy trình massage body và chăm sóc toàn thân.

4. Tài liệu tham khảo:

- “Lý thuyết massage toàn thân”, Park Hye Ran, Nhà xuất bản Văn hóa Cheonggu, 2006;
- “Giáo trình lý thuyết và thực tế chăm sóc làm đẹp da”, Lee Jeong Soo, Nhà xuất bản Pacipic, 2009.

CHƯƠNG TRÌNH MÔ ĐUN

(Ban hành kèm theo Quyết định số: /QĐ-CDNCN, ngày tháng năm 2021 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng nghề Công nghiệp Hà Nội)

Tên mô đun: Chăm sóc da ứng dụng

Mã mô đun: MĐ03

Thời gian thực hiện mô đun: 100 giờ; (Lý thuyết: 20 giờ; Thực hành, thí nghiệm, thảo luận, bài tập: 75 giờ; Kiểm tra: 5 giờ)

I. Vị trí, tính chất của mô đun:

- Vị trí: Mô đun được bố trí giảng dạy sau khi học viên hoàn thành mô đun Chăm sóc da toàn thân.

- Tính chất: Là mô đun chuyên môn nghề.

II. Mục tiêu mô đun:

- Kiến thức

+ Trình bày được cấu tạo và công dụng của da trên phương diện giải phẫu học;

+ Trình bày được vai trò của dinh dưỡng đối với da, vai trò của massage da và các liệu pháp trị liệu da;

+ Phân biệt được các loại da;

+ Phân tích được các bệnh lý thường gặp trên da;

+ Liệt kê được các thiết bị chăm sóc, trị liệu da;

+ Phân tích được tác dụng của aroma và các sản phẩm thiên nhiên đối với chăm sóc da cơ thể;

+ Trình bày được quy trình quản lý ống bạch huyết và các liệu pháp chăm sóc, trị liệu da.

- Kỹ năng

+ Thành thạo điều trị các bệnh lý về làn da;

+ Thực hiện thành thạo các thao tác chăm sóc da cơ bản và ứng dụng;

+ Quản lý được da trên từng phần cơ thể, thực hiện giảm béo được từng vùng trên cơ thể;

+ Sử dụng các hương liệu, sản phẩm chăm sóc da hiệu quả đạt yêu cầu.

- Năng lực tự chủ và trách nhiệm

+ Đảm bảo công tác an toàn và vệ sinh trong quá trình chăm sóc khách hàng;

+ Rèn luyện kỹ năng chăm sóc khách hàng chuyên nghiệp đảm bảo chất lượng và hiệu quả;

+ Yêu ngành, yêu nghề, tu dưỡng đạo đức của người chuyên viên chăm sóc sắc đẹp;

+ Không ngừng học tập nâng cao trình độ để đáp ứng với yêu cầu của nghề chăm sóc da thẩm mỹ;

+ Rèn luyện khả năng làm việc độc lập và làm việc theo nhóm, giải quyết công việc, vấn đề phức tạp trong điều kiện làm việc thay đổi.

III. Nội dung mô đun

1. Nội dung tổng quát và phân bổ thời gian

Số TT	Tên các bài trong mô đun	Thời gian (giờ)				Số đầu điểm thi/ kiểm tra
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành, thí nghiệm, thảo luận, bài tập	Kiểm tra	
1	Bài 1: Quản lý da và mỹ phẩm 1. Định nghĩa mỹ phẩm 2. Lịch sử mỹ phẩm 3. Thành phần mỹ phẩm 4. Phân loại mỹ phẩm 5. Mỹ phẩm thiên nhiên	5	1	4	0	0
2	Bài 2: Da và ánh sáng 1.Tia tử ngoại 2.Tia hồng ngoại 3. Tia ánh sáng có thể nhìn thấy 4. Ánh sáng và làn da	2	2	0	0	0
3	Bài 3: Da và dinh dưỡng 1.Vai trò dinh dưỡng trong chăm sóc sức khỏe và làm đẹp 2.Cacbonhydrat và da 3.Mỡ và da 4.Chất đạm, protein và da 5.Vitamin và da 6. Chất vô cơ và da	3	1	2	0	0
4	Bài 4: Các bệnh lý thường gặp trên da 1. Các bệnh lý thường gặp trên da 2. Giới thiệu về các loại máy chuyên	45	10	33	2	1

Số TT	Tên các bài trong mô đun	Thời gian (giờ)				Số đầu điểm thi/ kiểm tra
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành, thí nghiệm, thảo luận, bài tập	Kiểm tra	
	dụng dùng trong chăm sóc da 3. Nguyên tắc điều trị da thường 4. Nguyên tắc điều trị da mụn 5. Nguyên tắc điều trị da khô 6. Nguyên tắc điều trị da hỗn hợp 7. Nguyên tắc điều trị da lão hóa 8. Nguyên tắc điều trị da nám 9. Nguyên tắc điều trị da nhạy cảm. 10. Nguyên tắc điều trị sẹo 11. Những sai hỏng và cách khắc phục khi điều trị da					
5	Bài 5: Quản lý da sử dụng ống bạch huyết 1. Cấu tạo và vai trò của hệ bạch huyết 2. Quy trình lưu dẫn hệ bạch huyết 3. Massage lưu dẫn hệ bạch huyết 4. Thực hành massage lưu dẫn hệ bạch huyết trên mặt 5. Thực hành massage lưu dẫn hệ bạch huyết trên cơ thể	15	1	13	1	1
6	Bài 6: Ứng dụng hương liệu aroma trong chăm sóc da 1. Hương liệu là gì 2. Tác dụng của hương liệu 3. Cách sử dụng hương liệu 4. Sử dụng hương liệu aroma trong chăm sóc da mặt 5. Sử dụng hương liệu aroma trong	5	1	4	0	0

Số TT	Tên các bài trong mô đun	Thời gian (giờ)				Số đầu điểm thi/ kiểm tra
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành, thí nghiệm, thảo luận, bài tập	Kiểm tra	
	chăm sóc da cơ thể					
7	Bài 7: Quản lý da từng phần trên cơ thể 1. Quá trình và khái niệm cơ bản về quản lý da toàn thân 2. Chứng loại quản lý toàn thân 3. Quản lý vùng mặt 4. Quản lý vùng bụng 5. Quản lý vùng tay, chân 6. Quản lý vùng lưng 7. Quản lý dưỡng trắng da cơ thể	10	2	8	0	0
8	Bài 8: Giảm béo từng vùng trên cơ thể 1. Đặc điểm tăng cân 2. Nguyên nhân tăng cân 3. Cơ chế hình thành mỡ 4. Nguyên tắc giảm béo bằng phương pháp đa thông kinh lạc 5. Ứng dụng công nghệ cao trong giảm béo 6. Sản phẩm chăm sóc và trị liệu 7. Khái niệm giảm béo từng phần trên cơ thể 8. Tác dụng của giảm béo trên cơ thể 9. Quy trình giảm béo từng phần trên cơ thể 10. Hướng dẫn cách chăm sóc cơ thể tại nhà	15	2	11	2	1

Số TT	Tên các bài trong mô đun	Thời gian (giờ)				Số đầu điểm thi/ kiểm tra
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành, thí nghiệm, thảo luận, bài tập	Kiểm tra	
	Cộng	100	20	75	5	3

*Ghi chú: Thời gian kiểm tra được tích hợp giữa lý thuyết với thực hành được tính bằng giờ thực hành.

2. Nội dung chi tiết

Bài 1: Quản lý da và mỹ phẩm

Thời gian: 5 giờ

Mục tiêu của bài:

- Trình bày được định nghĩa và lịch sử về mỹ phẩm;
- Phân tích được vai trò và ứng dụng của mỹ phẩm trong đời sống;
- Phân loại được các loại mỹ phẩm và nhận biết được các thành phần trong mỹ phẩm, xác định được mỹ phẩm an toàn trong điều trị da;
- Rèn luyện kỹ năng chăm sóc khách hàng chuyên nghiệp đảm bảo chất lượng và hiệu quả;
- Không ngừng học tập nâng cao trình độ để đáp ứng với yêu cầu của nghề chăm sóc da thẩm mỹ.

Nội dung của bài:

1. Định nghĩa mỹ phẩm.
2. Lịch sử mỹ phẩm.
3. Thành phần mỹ phẩm.
4. Phân loại mỹ phẩm.

Bài 2: Da và ánh sáng

Thời gian: 2 giờ

Mục tiêu của bài:

- Trình bày được tác dụng của ánh sáng với da;
- Phân biệt được tia tử ngoại, tia hồng ngoại và tia ánh sáng có thể nhìn thấy;
- Xác định được các loại ánh sáng có tác dụng tốt và tác dụng xấu đến da;
- Rèn luyện kỹ năng chăm sóc khách hàng chuyên nghiệp đảm bảo chất lượng và hiệu quả;
- Không ngừng học tập nâng cao trình độ để đáp ứng với yêu cầu của nghề chăm sóc da thẩm mỹ.

Nội dung của bài:

1. Tia tử ngoại.
2. Tia hồng ngoại.
3. Tia ánh sáng có thể nhìn thấy.

Bài 3: Da và dinh dưỡng

Thời gian: 3 giờ

Mục tiêu của bài:

- Trình bày được những kiến thức về dinh dưỡng cơ bản;
- Xác định được vai trò và tầm quan trọng của dinh dưỡng trong làm đẹp;
- Sử dụng các loại dinh dưỡng để chăm sóc da hiệu quả đạt yêu cầu;
- Rèn luyện kỹ năng chăm sóc khách hàng chuyên nghiệp đảm bảo chất lượng và hiệu quả;
- Không ngừng học tập nâng cao trình độ để đáp ứng với yêu cầu của nghề chăm sóc da thẩm mỹ.

Nội dung của bài:

1. Vai trò dinh dưỡng trong chăm sóc sức khỏe và làm đẹp.
2. Cacbonhydrat và da.
3. Mỡ và da.
4. Chất đạm, protein và da.
5. Vitamin và da.
6. Chất vô cơ và da.

Bài 4: Các bệnh lý thường gặp trên da

Thời gian: 45 giờ

Mục tiêu của bài:

- Trình bày được các vấn đề thường gặp trên da;
- Phân loại được các loại da và xác định được các bệnh lý cơ bản về da;
- Liệt kê được các loại máy chuyên dụng dùng trong chăm sóc da;
- Xác định được nguyên tắc điều trị các bệnh lý về da cơ bản;
- Sử dụng được các loại máy chuyên dụng để điều trị các bệnh lý cơ bản về da hiệu quả và đạt yêu cầu;
- Cẩn thận, tỉ mỉ, đảm bảo công tác an toàn và vệ sinh trong quá trình chăm sóc khách hàng;
- Rèn luyện kỹ năng chăm sóc khách hàng chuyên nghiệp đảm bảo chất lượng và hiệu quả;
- Không ngừng học tập nâng cao trình độ để đáp ứng với yêu cầu của nghề chăm sóc da thẩm mỹ.

Nội dung của bài:

1. Các bệnh lý thường gặp trên da.
2. Giới thiệu về các loại máy chuyên dụng dùng trong chăm sóc da.

3. Nguyên tắc điều trị da thường.
4. Nguyên tắc điều trị da mụn.
5. Nguyên tắc điều trị da khô.
6. Nguyên tắc điều trị da hỗn hợp.
7. Nguyên tắc điều trị da lão hóa.
8. Nguyên tắc điều trị da nám.
9. Nguyên tắc điều trị da nhạy cảm..
10. Nguyên tắc điều trị sẹo
11. Những sai hỏng và cách khắc phục khi điều trị da.

Bài 5: Quản lý da sử dụng ống bạch huyết Thời gian :15 giờ

Mục tiêu của bài:

- Trình bày được cấu tạo, vai trò và tầm quan trọng của hệ bạch huyết;
- Mô tả được quy trình lưu dẫn hệ bạch huyết;
- Thực hiện thành thạo các thao tác massage lưu dẫn hệ bạch huyết;
- Thực hành lưu dẫn hệ bạch huyết trên mặt và trên cơ thể đạt yêu cầu;
- Cẩn thận, tỉ mỉ, đảm bảo công tác an toàn và vệ sinh trong quá trình chăm sóc khách hàng;
- Rèn luyện kỹ năng chăm sóc khách hàng chuyên nghiệp đảm bảo chất lượng và hiệu quả;
- Không ngừng học tập nâng cao trình độ để đáp ứng với yêu cầu của nghề chăm sóc da

Nội dung của bài:

1. Cấu tạo và vai trò của hệ bạch huyết
2. Quy trình lưu dẫn hệ bạch huyết
3. Massage lưu dẫn hệ bạch huyết
4. Thực hành massage lưu dẫn hệ bạch huyết trên mặt
5. Thực hành massage lưu dẫn hệ bạch huyết trên cơ thể

Bài 6: Ứng dụng hương liệu aroma trong chăm sóc da Thời gian: 5 giờ

Mục tiêu của bài:

- Trình bày được khái niệm và tác dụng của hương liệu;
- Xác định được vai trò của hương liệu trong chăm sóc da;
- Phân biệt được cách sử dụng hương liệu aroma trong chăm sóc da mặt và chăm sóc da cơ thể
- Sử dụng được hương liệu trong chăm sóc da hiệu quả và đạt yêu cầu;
- Rèn luyện kỹ năng chăm sóc khách hàng chuyên nghiệp đảm bảo chất lượng và hiệu quả;

- Yêu ngành, yêu nghề, tu dưỡng đạo đức của người chuyên viên chăm sóc sắc đẹp;

- Không ngừng học tập nâng cao trình độ để đáp ứng với yêu cầu của nghề chăm sóc da thẩm mỹ.

Nội dung của bài:

1. Hương liệu là gì?
2. Tác dụng của hương liệu
3. Cách sử dụng hương liệu
4. Sử dụng hương liệu aroma trong chăm sóc da mặt
5. Sử dụng hương liệu aroma trong chăm sóc da cơ thể

Bài 7: Quản lý da từng phần trên cơ thể Thời gian: 10 giờ

Mục tiêu của bài:

- Trình bày được quá trình và khái niệm cơ bản về quản lý da toàn thân;
- Xác định được chủng loại quản lý toàn thân, quản lý vùng mặt, vùng bụng, vùng tay, chân và vùng lưng
- Thực hiện thành thạo quy trình chăm sóc da trên cơ thể và dưỡng trắng đúng yêu cầu kỹ thuật và hiệu quả;
- Rèn luyện kỹ năng chăm sóc khách hàng chuyên nghiệp đảm bảo chất lượng và hiệu quả;
- Yêu ngành, yêu nghề, tu dưỡng đạo đức của người chuyên viên chăm sóc sắc đẹp;
- Không ngừng học tập nâng cao trình độ để đáp ứng với yêu cầu của nghề chăm sóc da thẩm mỹ.

Nội dung của bài:

1. Quá trình và khái niệm cơ bản về quản lý da toàn thân.
2. Chủng loại quản lý toàn thân.
3. Quản lý vùng mặt .
4. Quản lý vùng bụng.
5. Quản lý vùng tay, chân.
6. Quản lý vùng lưng.
7. Quản lý dưỡng trắng da cơ thể.

Bài 8: Giảm béo từng vùng trên cơ thể

Thời gian: 15 giờ

Mục tiêu của bài:

- Trình bày được đặc điểm và nguyên nhân tăng cân;
- Phân tích được cơ chế hình thành mỡ;
- Trình bày được khái niệm giảm béo từng phần và các nguyên tắc giảm béo bằng phương pháp đa thông kinh lạc;

- Xác định được tác dụng và quy trình giảm béo từng phần trên cơ thể;
- Ứng dụng được công nghệ cao trong giảm béo và thực hiện giảm béo được cho từng phần trên cơ thể;
- Hướng dẫn được cho khách hàng cách chăm sóc cơ thể tại nhà hiệu quả;
- Rèn luyện kỹ năng chăm sóc khách hàng chuyên nghiệp đảm bảo chất lượng và hiệu quả;
- Yêu ngành, yêu nghề, tu dưỡng đạo đức của người chuyên viên chăm sóc sắc đẹp;
- Không ngừng học tập nâng cao trình độ để đáp ứng với yêu cầu của nghề chăm sóc da thẩm mỹ.

Nội dung của bài:

1. Đặc điểm tăng cân.
2. Nguyên nhân tăng cân.
3. Cơ chế hình thành mỡ.
4. Nguyên tắc giảm béo bằng phương pháp đa thông kinh lạc.
5. Ứng dụng công nghệ cao trong giảm béo.
6. Sản phẩm chăm sóc và trị liệu.
7. Khái niệm giảm béo từng phần trên cơ thể.
8. Tác dụng của giảm béo trên cơ thể.
9. Quy trình giảm béo từng phần trên cơ thể.
10. Hướng dẫn cách chăm sóc cơ thể tại nhà.

IV. Điều kiện thực hiện mô đun:

1. Phòng học chuyên môn, nhà xưởng: Phòng học lý thuyết và phòng học thực hành chăm sóc da ứng dụng.
2. Trang thiết bị máy móc: Phòng học lý thuyết có bảng, phấn hoặc bút dạ, máy chiếu. Phòng thực hành đảm bảo yêu cầu kỹ thuật:
 - Máy soi da 3 lớp made in china (PA3- 9B)
 - Máy đầm rung giảm béo G5 (220V- 240V); power :80w
 - Lòng hấp ánh sáng 7 màu made in china,
 - Máy gavanic 5 in 1 (M- 3393)
 - Máy xông hơi
3. Học liệu, dụng cụ, nguyên vật liệu:
 - Giáo trình lý thuyết, giáo án, bài giảng, đề cương môn học;
 - Các bài tập thực hành;
 - Bộ ngân hàng các câu hỏi trắc nghiệm và lý thuyết;
 - Bộ sản phẩm chăm sóc cho mọi loại da;
 - Bộ sản phẩm chăm sóc da tổn thương;

- Bộ mỹ phẩm chăm sóc da;
- Bộ sản phẩm giảm béo; Bùn cứu giảm béo; gel nóng, dầu dẫn;
- Đai quấn nóng; Cuộn bọc thực phẩm
- Máy chiếu, máy tính.

4. Các nguồn lực khác:

- Ti vi, máy tính cá nhân kết nối mạng Internet;
- Trang phục thực hành.

V. Nội dung và phương pháp, đánh giá:

1. Nội dung:

- Kiến thức
 - + Trình bày được cấu tạo và công dụng của da trên phương diện giải phẫu học;
 - + Trình bày được vai trò của dinh dưỡng đối với da, vai trò của massage da và các liệu pháp trị liệu da;
 - + Phân tích được các bệnh lý thường gặp trên da;
 - + Liệt kê được các thiết bị chăm sóc, trị liệu da;
 - + Phân tích được tác dụng của aroma và các sản phẩm thiên nhiên đối với chăm sóc da cơ thể;
 - + Trình bày được quy trình quản lý ống bạch huyết và các liệu pháp chăm sóc, trị liệu da;
- Kỹ năng
 - + Phân biệt được các loại da;
 - + Thành thạo điều trị các bệnh lý về làn da;
 - + Thực hiện thành thạo các thao tác chăm sóc da cơ bản và ứng dụng;
 - + Quản lý được da trên từng phần cơ thể, thực hiện giảm béo được từng vùng trên cơ thể;
 - + Sử dụng các hương liệu, sản phẩm chăm sóc da hiệu quả đạt yêu cầu.
- Năng lực tự chủ và trách nhiệm
 - + Đảm bảo công tác an toàn và vệ sinh trong quá trình chăm sóc khách hàng;
 - + Rèn luyện kỹ năng chăm sóc khách hàng chuyên nghiệp đảm bảo chất lượng và hiệu quả;
 - + Yêu ngành, yêu nghề, tu dưỡng đạo đức của người chuyên viên chăm sóc sắc đẹp;
 - + Không ngừng học tập nâng cao trình độ để đáp ứng với yêu cầu của nghề chăm sóc da thẩm mỹ;

+ Rèn luyện khả năng làm việc độc lập và làm việc theo nhóm, giải quyết công việc, vấn đề phức tạp trong điều kiện làm việc thay đổi.

2. Phương pháp:

- Đánh giá kiến thức qua kiểm tra vấn đáp trực tiếp hoặc các phiếu trắc nghiệm lượng giá kiến thức;

- Đánh giá kỹ năng qua quá trình thực hành, chất lượng sản phẩm sau mỗi bài thực hành và các bài kiểm tra thực hành;

- Đánh giá thái độ qua quá trình học tập.

VI. Hướng dẫn thực hiện mô đun:

1. Phạm vi áp dụng mô đun:

- Chương trình mô đun được sử dụng để giảng dạy cho trình độ sơ cấp nghề;

- Tổng thời gian thực hiện mô đun là 100 giờ, trong đó có 20 giờ lý thuyết và 80 giờ thực hành và kiểm tra được kết hợp đan xen trong mỗi buổi dạy.

2. Hướng dẫn về phương pháp giảng dạy, học tập mô đun:

- Đối với giáo viên, giảng viên:

+ Trước khi giảng dạy cần phải căn cứ vào nội dung từng bài học để chuẩn bị đầy đủ các điều kiện thực hiện, đảm bảo cho bài học đạt chất lượng tốt;

+ Các bài thực hành được xây dựng theo nội dung từng bài học một cách phù hợp.

- Đối với người học:

+ Học sinh chuẩn bị, nghiên cứu nội dung tự học trước ở nhà;

+ Trên lớp kết hợp trả lời phát vấn của giáo viên, giảng viên, thảo luận nhóm, quan sát giáo viên, giảng viên thao tác mẫu, sau đó làm thử và thực hành thường xuyên trong phòng máy chuyên dụng.

3. Những trọng tâm cần chú ý:

- Các bệnh lý phổ biến thường gặp trên da

- Phương pháp vệ sinh da

- Phương pháp chăm sóc da cơ thể

- Phương pháp giảm béo

- Sản phẩm thiên nhiên

- Các quy trình chăm sóc da ứng dụng.

4. Tài liệu tham khảo:

-“Lý thuyết cao cấp về da”, Kim Moon Joo, Nhà xuất bản Koonja, 2006;

-“Lý thuyết massage toàn thân”, Park Hye Ran, Nhà xuất bản Văn hóa Cheonggu, 2006;

-“Giáo trình lý thuyết và thực tế chăm sóc làm đẹp da”, Lee Jeong Soo,
Nhà xuất bản Pacipic, 2009.

CHƯƠNG TRÌNH MÔ ĐUN

(Ban hành kèm theo Quyết định số: /QĐ-CDNCN, ngày tháng năm 2021 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng nghề Công nghiệp Hà Nội)

Tên mô đun: Thực tập tốt nghiệp

Mã mô đun: MĐ04

Thời gian thực hiện mô đun: 55 giờ; (Lý thuyết: 10 giờ; Thực hành, thí nghiệm, thảo luận, bài tập: 43 giờ; Kiểm tra: 2 giờ)

I. Vị trí, tính chất của mô đun:

- Vị trí: Mô đun được bố trí giảng dạy sau khi học viên hoàn thành các mô đun Chăm sóc da cơ bản, Chăm sóc da toàn thân và Chăm sóc da ứng dụng.

- Tính chất: Là mô đun chuyên môn nghề, tổng hợp lại các kiến thức cùng kỹ năng trong toàn bộ chương trình đã học.

II. Mục tiêu mô đun:

- Kiến thức
 - + Trình bày được những kiến thức cơ bản về da và các bệnh lý trên da;
 - + Trình bày được mục đích và tác dụng của việc chăm sóc da và chăm sóc da chuyên sâu;
 - + Phân tích được tình trạng các loại da và xác định được phương pháp chăm sóc, trị liệu da phù hợp;
 - + Liệt kê được các thiết bị chăm sóc, trị liệu da;
 - + Phân tích được tác dụng của aroma và các sản phẩm thiên nhiên đối với chăm sóc da cơ thể;
 - + Trình bày được các quy trình massage cơ bản, massage toàn thân và chăm sóc da ứng dụng
- Kỹ năng
 - + Thực hiện thành thạo các thao tác chăm sóc da cơ bản và ứng dụng;
 - + Thực hiện thành thạo các thao tác massage hiệu quả đúng kỹ thuật;
 - + Thực hiện giảm béo được từng vùng trên cơ thể đúng quy trình;
 - + Sử dụng các hương liệu, sản phẩm chăm sóc da hiệu quả đạt yêu cầu.
 - + Sử dụng thành thạo các thiết bị chăm sóc da ứng dụng;
 - + Vận dụng được kiến thức vào thực tế chăm sóc da bị tổn thương và các bệnh lý về da;
- Năng lực tự chủ và trách nhiệm
 - + Cẩn thận, tỉ mỉ, đảm bảo công tác an toàn và vệ sinh trong quá trình chăm sóc khách hàng;
 - + Rèn luyện kỹ năng chăm sóc khách hàng chuyên nghiệp đảm bảo chất lượng và hiệu quả;

+ Yêu ngành, yêu nghề, tu dưỡng đạo đức của người chuyên viên chăm sóc sắc đẹp;

+ Không ngừng học tập nâng cao trình độ để đáp ứng với yêu cầu của nghề chăm sóc da thẩm mỹ;

+ Rèn luyện khả năng làm việc độc lập và làm việc theo nhóm, giải quyết công việc, vấn đề phức tạp trong điều kiện làm việc thay đổi.

III. Nội dung mô đun

1. Nội dung tổng quát và phân bổ thời gian

Số TT	Tên các bài trong mô đun	Thời gian (giờ)				Số đầu điểm thi/ kiểm tra
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành, thí nghiệm, thảo luận, bài tập	Kiểm tra	
1	Bài 1: Chăm sóc da cơ bản 1. Cấu tạo và chức năng của da 2. Quy trình làm sạch 3. Quy trình làm sạch sâu 4. Kỹ thuật massage mặt 5. Mặt nạ dẻo 6. Mặt nạ thạch cao 7. Cách sử dụng kem chống nắng	20	5	15	0	0
2	Bài 2: Chăm sóc da cơ thể 1. Kỹ thuật massage tay, bụng 2. Kỹ thuật massage chân trước và sau 3. Kỹ thuật massage lưng 4. Tìm hiểu kết hợp massage thụ động 5. Tìm hiểu kết hợp massage aroma 6. Chăm sóc da Body	20	2	18	0	0
3	Bài 3: Chăm sóc da ứng dụng 1. Sử dụng máy xông, nặn mụn 2. Sử dụng máy đẩy tinh chất 3. Tìm hiểu về máy oxyzec	13	3	10	0	0

Số TT	Tên các bài trong mô đun	Thời gian (giờ)				Số đầu điểm thi/ kiểm tra
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành, thí nghiệm, thảo luận, bài tập	Kiểm tra	
	4. Tìm hiểu về lăn kim 5. Ứng dụng chăm sóc da, phục hồi da					
4	Thi kết thúc	2	0	0	2	1
	Cộng	55	10	43	2	1

*Ghi chú: Thời gian kiểm tra được tích hợp giữa lý thuyết với thực hành được tính bằng giờ thực hành.

2. Nội dung chi tiết

Bài 1: Chăm sóc da cơ bản

Thời gian: 20 giờ

Mục tiêu của bài:

- Trình bày được cấu tạo và chức năng của da;
- Phân biệt được các loại da và tình trạng da;
- Thực hiện các thao tác chăm sóc da cơ bản, làm sạch sâu, massage mặt đúng quy trình và kỹ thuật;
- Thực hiện đắp mặt nạ dẻo, đắp mặt nạ thạch cao theo yêu cầu;
- Sử dụng kem chống nắng vật lý và hoá học phù hợp;
- Cẩn thận, tỉ mỉ, đảm bảo công tác an toàn và vệ sinh trong quá trình chăm sóc khách hàng;
- Rèn luyện kỹ năng chăm sóc khách hàng chuyên nghiệp đảm bảo chất lượng và hiệu quả.

Nội dung của bài:

1. Cấu tạo và chức năng của da.
2. Quy trình làm làm sạch.
3. Quy trình làm sạch sâu.
4. Kỹ thuật massage mặt.
5. Mặt nạ dẻo.
6. Mặt nạ thạch cao.
7. Quy trình tẩy lông vĩnh viễn.

8. Sử dụng kem chống nắng.

Bài 2: Chăm sóc da toàn thân

Thời gian: 20 giờ

Mục tiêu của bài:

- Trình bày được tác dụng của chăm sóc da toàn thân;
- Phân tích được nguyên lý và chiều hướng của các thao tác trong massage tay, chân, bụng và lưng;
- Thực hiện thành thạo các quy trình chăm sóc massage body;
- Thực hiện được kết hợp massage thủy điện, massage aroma;
- Cẩn thận, tỉ mỉ, đảm bảo công tác an toàn và vệ sinh trong quá trình chăm sóc khách hàng;
- Rèn luyện kỹ năng chăm sóc khách hàng chuyên nghiệp đảm bảo chất lượng và hiệu quả.

Nội dung của bài:

1. Kỹ thuật massage tay, bụng.
2. Kỹ thuật massage chân trước và sau.
3. Kỹ thuật massage lưng.
4. Tìm hiểu kết hợp massage thủy điện.
5. Tìm hiểu kết hợp massage aroma.
6. Chăm sóc da toàn thân.

Bài 3: Chăm sóc da ứng dụng

Thời gian: 13 giờ

Mục tiêu của bài:

- Trình bày được các thiết bị chăm sóc da;
- Phân tích được cá ờng dụng chăm sóc da, phục hồi da;
- Sử dụng được các thiết bị chăm sóc da an toàn, hiệu quả đúng quy trình và yêu cầu kỹ thuật;
- Ứng dụng chăm sóc da, phục hồi da theo yêu cầu;
- Cẩn thận, tỉ mỉ, đảm bảo công tác an toàn và vệ sinh trong quá trình chăm sóc khách hàng;
- Rèn luyện kỹ năng chăm sóc khách hàng chuyên nghiệp đảm bảo chất lượng và hiệu quả.

Nội dung của bài:

1. Sử dụng máy xông, nặn mụn.
2. Sử dụng máy đẩy tinh chất.
3. Tìm hiểu về máy oxyzec.
4. Tìm hiểu về lăn kim.
5. Ứng dụng chăm sóc da, phục hồi da

Thi thóc mô đun

Thời gian: 2 giờ

IV. Điều kiện thực hiện mô đun:

1. Phòng học chuyên môn, nhà xưởng: Phòng học lý thuyết và phòng học thực hành chăm sóc da ứng dụng.

2. Trang thiết bị máy móc: Phòng học lý thuyết có bảng, phấn hoặc bút dạ, máy chiếu. Phòng thực hành đảm bảo yêu cầu kỹ thuật:

- Máy Aqua skin (100- 220 V; 60 Hz)
- Giường spa, máy xông hơi
- Máy gavanic 5 in 1 (M - 3393)
- Máy phi kim nano Dr.pen A1- C
- Máy Oxy jet 6 chức năng , công suất 500w, điện áp 110v- 220v,50hz- 60hz

3. Học liệu, dụng cụ, nguyên vật liệu:

- Giáo trình lý thuyết, giáo án, bài giảng, đề cương mô đun;
- Các bài tập thực hành;
- Bộ ngân hàng các câu hỏi trắc nghiệm và lý thuyết;
- Bộ sản phẩm chăm sóc cho mọi loại da;
- Bộ sản phẩm chăm sóc da tổn thương;
- Bộ mỹ phẩm chăm sóc da;
- Bộ sản phẩm giảm béo; Bùn cứu béo;
- Đai quấn nóng; Cuộn bọc thực phẩm
- Máy chiếu, máy tính.

4. Các nguồn lực khác:

- Ti vi, máy tính cá nhân kết nối mạng Internet;
- Trang phục thực hành.

V. Nội dung và phương pháp, đánh giá:

1. Nội dung:

- Kiến thức
 - + Trình bày được những kiến thức cơ bản về da và các bệnh lý trên da;
 - + Trình bày được mục đích và tác dụng của việc chăm sóc da và chăm sóc da chuyên sâu;
 - + Phân tích được tình trạng các loại da và xác định được phương pháp chăm sóc, trị liệu da phù hợp;
 - + Liệt kê được các thiết bị chăm sóc, trị liệu da;
 - + Phân tích được tác dụng của aroma và các sản phẩm thiên nhiên đối với chăm sóc da cơ thể;
 - + Trình bày được các quy trình massage mặt, massage toàn thân và chăm sóc da ứng dụng.

- Kỹ năng
 - + Thực hiện thành thạo các thao tác chăm sóc da cơ bản và ứng dụng;
 - + Thực hiện thành thạo các thao tác massage hiệu quả đúng kỹ thuật;
 - + Thực hiện giảm béo được từng vùng trên cơ thể đúng quy trình;
 - + Sử dụng các hương liệu, sản phẩm chăm sóc da hiệu quả đạt yêu cầu.
 - + Sử dụng thành thạo các thiết bị chăm sóc da ứng dụng;
 - + Vận dụng được kiến thức vào thực tế chăm sóc da bị tổn thương và các bệnh lý về da;
- Năng lực tự chủ và trách nhiệm
 - + Cẩn thận, tỉ mỉ, đảm bảo công tác an toàn và vệ sinh trong quá trình chăm sóc khách hàng;
 - + Rèn luyện kỹ năng chăm sóc khách hàng chuyên nghiệp đảm bảo chất lượng và hiệu quả;
 - + Yêu ngành, yêu nghề, tu dưỡng đạo đức của người chuyên viên chăm sóc sắc đẹp;
 - + Không ngừng học tập nâng cao trình độ để đáp ứng với yêu cầu của nghề chăm sóc da thẩm mỹ;
 - + Rèn luyện khả năng làm việc độc lập và làm việc theo nhóm, giải quyết công việc, vấn đề phức tạp trong điều kiện làm việc thay đổi.

2. Phương pháp:

- Đánh giá kiến thức qua kiểm tra vấn đáp trực tiếp hoặc các phiếu trắc nghiệm lượng giá kiến thức;
- Đánh giá kỹ năng qua quá trình thực hành, chất lượng sản phẩm sau mỗi bài thực hành và các bài kiểm tra thực hành;
- Đánh giá thái độ qua quá trình học tập.

VI. Hướng dẫn thực hiện mô đun:

1. Phạm vi áp dụng mô đun:

- Chương trình mô đun được sử dụng để giảng dạy cho trình độ sơ cấp;
- Tổng thời gian thực hiện mô đun là 55 giờ, trong đó có 10 giờ lý thuyết và 45 giờ thực hành và kiểm tra được kết hợp đan xen trong mỗi buổi dạy.

2. Hướng dẫn về phương pháp giảng dạy, học tập mô đun:

- Đối với giáo viên, giảng viên:
 - + Trước khi giảng dạy cần phải căn cứ vào nội dung từng bài học để chuẩn bị đầy đủ các điều kiện thực hiện, đảm bảo cho bài học đạt chất lượng tốt;
 - + Các bài thực hành được xây dựng theo nội dung từng bài học một cách phù hợp.
- Đối với người học:

- + Học sinh chuẩn bị, nghiên cứu nội dung tự học trước ở nhà;
- + Trên lớp kết hợp trả lời phát vấn của giáo viên, giảng viên, thảo luận nhóm, quan sát giáo viên, giảng viên thao tác mẫu, sau đó làm thử và thực hành thường xuyên trong phòng máy chuyên dụng.

3. Những trọng tâm cần chú ý:

- Phân loại da
- Chăm sóc da cơ bản, chăm sóc da bị tổn thương
- Massage body trên mẫu thật
- Kỹ thuật điều trị các vấn đề về da.

4. Tài liệu tham khảo:

- “Lý thuyết cao cấp về da”, Kim Moon Joo, Nhà xuất bản Koonja, 2006;
- “Giáo trình chăm sóc da Dermalogica” - “Giáo trình Bệnh lý da”, Nhà xuất bản Hàn Quốc, 2012;
- “Lý thuyết massage toàn thân”, Park Hye Ran, Nhà xuất bản Văn hóa Cheonggu, 2006;
- “Giáo trình lý thuyết và thực tế chăm sóc làm đẹp da”, Lee Jeong Soo, Nhà xuất bản Pacific, 2009.